

Bản án số: 139/2019/HS-ST

Ngày: 07/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Thành Công và bà Nguyễn Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Trần Văn N, sinh 1995.

HKTT: Thôn Phú Yên 1, xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Dầu, sinh năm 1956 và bà Ngô Thị Bình, sinh năm 1958; gia đình có 06 chị em, bị cáo là thứ năm; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến ngày 08/10/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh - có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Quang M, sinh năm 1995.

HKTT: Thôn Yên Thịnh, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S, sinh năm 1974 và bà Trần Thị T, sinh năm 1975; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Ngày 29 tháng 12 năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 2 năm 6 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong phần án phí ngày 29/12/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 9/12/2017); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1979 – vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Quang C, sinh năm 1986 – Vắng mặt;
Đều cùng địa chỉ: Thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967 – vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Nghiêm Thôn, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
2. Chị Trần Thị M, sinh năm 1981 – vắng mặt;
Địa chỉ: Đông Dương, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng 23 giờ ngày 21/7/2019, Trần Văn N gọi điện cho Ngô Quang M rủ đi bắt trộm gà về thịt để uống rượu. N đi xe Honda SHi125 màu trắng BKS: 98B3-27064 xuống phòng trọ của M ở thôn Đa Cầu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh để đón M. N bảo M lái xe lòng vòng khi nào vắng người sẽ trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 22/7/2019, N bảo M lái xe vào khu chợ thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ. Cả hai dựng xe máy ở cổng chùa thôn Do Nha và đi bộ khoảng 70m qua khu đất trống đến cửa hàng bán gà, vịt sống. N cầm 01 bao tải dừa màu trắng nhặt được lúc đi qua khu đất trống, đến cửa hàng bán gà vịt của ông Nguyễn Quang Cốc, M và N ngồi xuống bệ hàng rào để lấy chỗ trống chui vào trong. N vào trong ki ốt bắt được 02-3 con gà đưa ra ngoài cho M để vào trong bao tải Nng vì gà kêu to và phát hiện có camera nên N chui ra và bảo M vào bắt do M có đeo khẩu trang. M chui vào trong kiốt bắt được khoảng 20 con gà đưa ra ngoài cho N để vào trong bao tải, thấy bao tải đầy N buộc lại ở trong chuồng còn mấy con gà Nng nhỏ nên cả hai không bắt nữa. Cả hai bê bao tải gà đặt lên yên xe. M lái xe chở N đi về hướng Phố Mới và để hai bao tải gà ở khu đất trống đằng sau siêu thị Dabaco, gần đường 36 thuộc xã Phương Mao, huyện Quế Võ.

Sau đó, N và M quay lại chợ Do Nha vào ki ốt bên cạnh của nhà ông Nguyễn Đức Thúy do lúc trước bắt gà bên ki ốt nhà ông Cốc nên phát hiện ki ốt nhà ông Thúy có gà bên trong. M đi lên phía trước cửa quán trèo vào bên trong. Khi vào trong cửa hàng, M phát hiện thấy có camera, sợ bị quay được nên M trèo ra. N trèo vào chính hướng camera lên trên, mở lồng gà và bắt một con gà đưa cho M ở ngoài thì phát hiện thêm một camera nữa. N rút dây nguồn và bỏ ra bên ngoài. N lấy thêm 10 con gà thì không lấy nữa. M ra lấy xe máy đi đến trước ki ốt, cả hai để bao tải gà lên phía trước xe rồi đi đến chỗ đã để gà trước đó. Đến nơi, cả hai mang số gà bắt trộm được đi vào chợ trung tâm thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ đến địa điểm thu mua gà của bà Nguyễn Thị Nhã cân 02 bao tải gà được 60kg (loại gà đồi) và bán cho bà Nhã giá 40.000đ/1kg được số tiền là 2.200.000đ, sau đó bà Nhã đưa thêm cho N 100.000đ. Tổng số tiền N

và M bán gà có được là 2.300.000đ. N đưa cho M 210.000đ để sửa xe, số tiền còn lại N cầm hết.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội N và M đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-ĐGTS ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận:

“Giá trị của 60 kg gà đồi sống tại thời điểm định giá tháng 7/2019 là 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng)”.

Tại cơ quan điều tra, ông Nguyễn Quang Cốc yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 8.500.000đ, ông Nguyễn Đức Thúc yêu cầu bồi thường số tiền là 9.500.000đ.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số:135/CT-VKSQV ngày 17/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Trần Văn N và Ngô Quang M về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Văn N và Ngô Quang M đã khai nhận: Vào khoảng 00 giờ ngày 22/7/2019, N và M đã vào ki ốt bán gà của ông Nguyễn Quang Cốc ở chợ Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bề một góc hàng rào quây quanh để chui vào lấy trộm khoảng hơn 20 chục con gà cho vào 01 bao tải trắng. Ban đầu, N là người chui vào sau phát hiện có camera nên N chui ra bảo M chui vào do M có mang theo khẩu trang. M bắt gà đưa cho N đứng ở ngoài dứt vào bao tải. Sau khi lấy được khoảng hơn 20 chục con gà, trong chuồng vẫn còn lại vài con Nng vì nhỏ nên cả hai không lấy nữa. N và M bê bao tải gà mang ra xe máy chở đến để ở sau siêu thị Dabaco gần đường 36. Sau đó, cả hai quay lại bắt tiếp gà ở ki ốt của ông Nguyễn Đức Thúc cạnh ki ốt của ông Nguyễn Quang Cốc. M là người chui vào trước định bắt gà Nng phát hiện có camera nên M chui ra, N chui vào chỉnh camera lên trên, sau đó bắt gà đưa cho M dứt vào bao tải, bắt được một vài con thì phát hiện có 01 chiếc camera nữa nên N đã rút dây nguồn và chiếc camera vớt ra ngoài, cả hai bắt được tầm khoảng hơn chục con thì không bắt nữa vì gà còn lại quá nhỏ. Cả hai bê bao tải gà mang ra ngoài để lên xe máy. M chở N cùng bao tải gà đến chỗ để gà ban đầu, bê tiếp bao tải gà để lên xe rồi cả hai cùng mang số gà trên đến chợ Trung tâm thị trấn Phố Mới thì để gà bên ngoài và vào chợ hỏi xem có ai mua gà không. Người đồng ý mua là một người phụ nữ, các bị cáo đã mang số gà đến bán, sau khi cân thì được người đó trả số tiền 2.200.000đ. N yêu cầu trả thêm 100.000đ thì được người đó trả cho thêm 100.000đ. Các bị cáo cũng không biết cụ thể được bao nhiêu kg gà vì người mua khi cân gà nên đã trả cho các bị cáo số tiền trên. Khi bán gà các bị cáo nói với người mua gà là gà của gia đình, người mua cũng không hỏi gì. Sau khi cầm tiền, cả hai cầm tiền đi ăn uống, đến gần sáng thì về, N đưa cho M số tiền 200.000đ để sửa xe. Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng N qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn N và Ngô Quang M về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo N; áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M, xử phạt: Trần Văn N từ 07 - 10 tháng tù, Nng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 đến 20 tháng; Ngô Quang M 10 - 15 tháng tù giam. Miễn hình phạt bổ sung (hình phạt tiền) cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo N và bị cáo M phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại là ông Nguyễn Quang Cốc số tiền 2.100.000đ, ông Nguyễn Đức Thúy số tiền 1.500.000đ. Xác nhận bị cáo N đã nộp 2.000.000đ, bị cáo M đã nộp 1.600.000đ.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn N và Ngô Quang M nhận tội, không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn N và Ngô Quang M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 00 giờ, ngày 22/7/2019, tại khu chợ thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế, tỉnh Bắc Ninh, Trần Văn N và Ngô Quang M đã có hành vi lén lút trộm cắp 60kg gà sống trị giá 3.600.000 đồng của gia đình ông Nguyễn Quang Cốc và gia đình ông Nguyễn Đức Thúy mang đến chợ trung tâm thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bán được 2.300.000đ. Hành vi của Trần Văn N và Ngô Quang M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật Nng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc và phân công vai trò cụ thể, bị cáo Trần Văn N là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp phạm tội, trực tiếp giao dịch bán số gà trộm cắp được. Bị cáo M được N rủ đi phạm tội, cũng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Nên cần phải phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Tại cơ quan điều tra cũng N tại phiên tòa hôm nay, cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đầu thú, ngày 26/9/2019, chị Trần Thị M là chị của bị cáo N đã nộp thay bị cáo N số tiền 2.000.000đ (là tiền của N), ngày 06/11/2019, bị cáo N đã nộp số tiền 1.600.000đ (là tiền của bị cáo M) để bồi thường cho người bị hại. Do vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố là thương binh nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy cho bị cáo giáo dục tại địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo Ngô Quang M đã có 01 tiền án nên M phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt các bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm M của pháp luật Nng xét thấy các bị cáo có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo N có bố là thương binh. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, cũng N tại phiên tòa, ông Nguyễn Quang Cốc và ông Nguyễn Đức Thụy đều thừa nhận số gà bị mất trộm là gà đồi, các ông yêu cầu bồi thường số gà bị trộm cắp với giá 100.000đ/kg. Ông Cốc yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 8.500.000đ, ông Thụy yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 9.500.000đ. Tại bản kết luận định giá số: 63/KL-ĐGTS ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Quế Võ, sau khi đi xác M giá gà đồi tại các cửa hàng bán gà trên địa bàn huyện Quế Võ đã kết luận giá gà đồi tại thời điểm tháng 7/2019 là 60.000đ/kg. Nên cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền tương ứng với giá gà theo kết luận định giá tài sản. Buộc các bị cáo Trần Văn N và Ngô Quang M phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Quang

Cốc và ông Nguyễn Đắc Thúy số tiền 3.600.000đ, trong đó bồi thường cho ông Cốc là 2.100.000đ (tương ứng với 35kg gà đồi), ông Thúy là 1.500.000đ (tương ứng với 25 kg gà đồi). Ngày 26/09/2019, chị Trần Thị M là chị gái của bị cáo Trần Văn N đã nộp thay bị cáo N số tiền 2.000.000đ. Ngày 06/11/2019, bị cáo Trần Văn N đã nộp thay bị cáo M số tiền 1.600.000đ. Các bị cáo đều nhất trí sử dụng toàn bộ số tiền trên để bồi thường cho người bị hại không yêu cầu phải hoàn trả lại cho nhau nên không cần thiết phải phân định số tiền bồi thường của từng bị cáo.

Đối với việc ông Cốc và ông Thúy yêu cầu bồi thường số gà bị mất trộm trước đó. Do vụ án trên, cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra, xác M, mới có lời khai của Trần Văn N, chưa bắt được Nguyễn Văn Hoàng, tang vật chưa xác M và thu hồi được nên không thể buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại được với số gà bị mất trước đó. Ông Cốc và ông Thúy có quyền yêu cầu bồi thường khi vụ án được điều tra, xác M làm rõ.

Đối với chiếc camera, do không thu hồi được, ông Thúy cũng không yêu cầu bồi thường nên không buộc các bị cáo phải bồi thường đối với chiếc camera bị mất của ông Thúy.

Liên quan trong vụ án này, bị cáo N còn khai nhận, ngoài hành vi trộm cắp gà cùng với M ở trên, khoảng 0h30 phút ngày 23/5/2019, N cùng với Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1993 ở thôn Yên Thịnh, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang vào chợ Do Nha thuộc xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh trộm cắp được khoảng 40 con gà ở cửa hàng bán gà của gia đình ông Cốc và ông Thúy. Sau đó mang gà đến chợ Phố Mới, huyện Quế Võ, N đỗ xe ở ngoài cổng chợ còn Hoàng vào trong chợ bán gà được số tiền là 1.500.000đ. Hoàng chia cho N 600.000đ. Hiện nay Hoàng không có mặt tại địa phương và chưa xác định được người mua số gà trên là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đang tiếp tục điều tra, xác M làm rõ nên chưa có đủ căn cứ để xét xử hành vi nêu trên của bị cáo N trong vụ án này. Đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ vụ án nêu trên để có căn cứ xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Honda SH 125i BKS: 98B3-270.64, quá trình điều tra xác định là của anh Trần Văn Được, sinh năm 1998 ở thôn Phú Yên 1, xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Anh Được cho N mượn xe và không biết N sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Được sở hữu, sử dụng.

Đối với bà Nguyễn Thị Nhã là người mua 60 kg gà của M và N. Bà Nhã không biết số gà trên là do M và N trộm cắp, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động VIVO màu vàng trắng, bị vỡ màn hình đã qua sử dụng của bị cáo N và 01 điện thoại di động NOKIA TA-0105

đã qua sử dụng của M là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu trắng có dây quai nhựa màu đen đã qua sử dụng của N và 01 đồng hồ đeo tay trên mặt đồng hồ có chữ Sunrise SWISS màu vàng, mặt trước và sau đồng hồ màu trắng của bị cáo M do không dùng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo. Trả lại cho bị cáo N số tiền 380.000đ, bị cáo M số tiền 190.000đ Nng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 kim sắt có chuôi bằng cao su màu đỏ, đen không dùng vào việc phạm tội Nng đến nay đã hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N và Ngô Quang M phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Trần Văn N 10 (Mười) tháng tù, Nng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/11/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; Điều 136, Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Ngô Quang M 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 587 và 589 BLDS: Buộc các bị cáo Trần Văn N và Ngô Quang M phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Đức Thúc số tiền 1.500.000đ và ông Nguyễn Quang Cốc số tiền 2.100.000đ. Xác nhận bị cáo N đã nộp 2.000.000đ theo biên lai số 0005756 ngày 26/09/2019, bị cáo M đã nộp số tiền 1.600.000đ theo biên lai số 0005790 ngày 06/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 kim cắt sắt có chuôi bằng cao su màu đỏ, đen.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động VIVO màu vàng trắng, bị vỡ màn hình đã qua sử dụng của bị cáo N và 01 điện thoại di động NOKIA TA-0105 đã qua sử dụng của bị cáo M.
- Trả lại cho bị cáo N 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu trắng có dây quai nhựa màu đen đã qua sử dụng và số tiền 380.000đ Nng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.
- Trả lại Ngô Quang M 01 đồng hồ đeo tay trên mặt đồng hồ có chữ Sunrise SWISS màu vàng, mặt trước và sau đồng hồ màu trắng và số tiền 190.000đ Nng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 21/10/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ)

Về án Phí: Bị cáo N và bị cáo M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hoài Phương